

Số: 02/2012/NQ-HĐQT

Bắc Ninh, ngày 16 tháng 01 năm 2012

**NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM**

(V/v: Thực hiện phương án chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi DBCCB2011
- Đợt 1/2012)

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần tập đoàn Dabaco Việt Nam;
- Căn cứ Nghị Quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/8/2010 của Đại hội đồng cổ đông Công ty;
- Căn cứ Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng số 734/GCNCB ngày 17/11/2010 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp;
- Căn cứ báo cáo kết quả chào bán Chứng khoán ra công chúng số 01/BCKQ-DBC ngày 15/02/2011;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty ngày 16/01/2012 về việc thực hiện phương án chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi DBCCB2011 - Đợt 1/2012.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: THÔNG QUA VIỆC THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU DBCCB2011.

1. **Tên trái phiếu:** Trái phiếu chuyển đổi Công ty cổ phần Dabaco Việt Nam (DBCCB2011) - Nay chuyển tên thành Công ty cổ phần tập đoàn Dabaco Việt Nam theo Nghị quyết số 01/2011/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/3/2011 và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2300105790 (đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 28/3/2011).
2. **Mệnh giá:** 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng)
3. **Khối lượng phát hành:** 2.544.666 trái phiếu
4. **Tổng giá trị trái phiếu đã phát hành:** 254.466.600.000 đồng (Hai trăm năm mươi tư tỷ, bốn trăm sáu mươi sáu triệu sáu trăm ngàn đồng).
5. **Giá trị Trái phiếu chuyển đổi:** 127.233.300.000 đồng (Một trăm hai bảy tỷ, hai trăm ba mươi ba triệu, ba trăm ngàn đồng).
6. **Ngày chốt danh sách trái chủ để chuyển đổi đợt 1/2012:** 30/01/2012
7. **Ngày đăng ký chuyển đổi/không chuyển đổi:** từ ngày 01 tháng 02 năm 2012 đến ngày 10 tháng 02 năm 2012. Sau ngày 10 tháng 02 năm 2012, trái chủ

không thực hiện việc đăng ký xem như đã đồng ý đăng ký chuyển đổi 50% giá trị Trái phiếu mà Trái chủ đang sở hữu tại Ngày chốt danh sách Trái chủ để chuyển đổi Đợt 1/2012 nêu trên.

8. Ngày chuyển đổi đợt 1/2012: 14/02/2012.

9. Quyền của trái chủ đăng ký không chuyển đổi trái phiếu trong đợt này: Đối với trái phiếu đăng ký không chuyển đổi trong đợt này thì sẽ tiếp tục được quyền chuyển đổi vào ngày tròn năm thứ hai. Phần trái phiếu không thực hiện chuyển đổi vào ngày tròn năm thứ hai (tức Ngày đáo hạn Trái phiếu) sẽ được Công ty hoàn trả tiền gốc và lãi Trái phiếu theo đúng Phương án phát hành Trái phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/8/2010.

10. Trả lãi suất định kỳ: 10%/năm

Lãi suất định kỳ sẽ được trả cho trái chủ theo danh sách chốt kể từ ngày 14 tháng 02 năm 2012.

11. Giá chuyển đổi:

Căn cứ phương án phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông ngày 14/8/2010 và Nghị Quyết của Hội đồng quản trị số 17/NQ-HĐQT ngày 21/12/2011, giá chuyển đổi và số lượng cổ phiếu được chuyển đổi dự kiến xác định theo (i) Giá chuyển đổi tại thời điểm phát hành trái phiếu; (ii) Điều khoản chống pha loãng; (iii) Điều khoản cam kết lợi nhuận sau thuế/1 cổ phiếu bình quân; và (iv) Nguyên tắc làm tròn số cổ phần được chuyển đổi;

(i) Giá chuyển đổi tại thời điểm phát hành:

- 70% giá thị trường tại thời điểm phát hành và được điều chỉnh theo quy định của điều khoản chống pha loãng và điều khoản cam kết lợi nhuận sau thuế/1 cổ phiếu bình quân (EPS). Giá thị trường tại thời điểm phát hành là trung bình giá bình quân của 10 ngày giao dịch liên tiếp trước ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua trái phiếu.

	Đơn vị	
Thời điểm phát hành CB năm 2011		
Ngày GDKHQ		13/12/2010
SLCP đang lưu hành	cổ phiếu	25.446.660
Ngày phát hành		14-02-2011
Tổng giá trị đợt phát hành CB	đồng	254.466.600.000
Giá chuyển đổi	đồng	17.213

(ii) Điều khoản chống pha loãng:

- Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/08/2010, Công ty sẽ thực hiện phát hành cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên 1.200.000 cổ phiếu và cổ đông hiện hữu 16.964.440 cổ phiếu với tỷ lệ 3 cổ phiếu cũ được 2 cổ phiếu mới, giá phát hành 17.000 đồng/cổ phiếu. Do vậy để đảm bảo cho quyền lợi của trái chủ, thì giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh tương ứng với khối lượng và giá phát hành nêu trên.

010
CÔNG
TẬP
VIỆ
15/11

- Giá cổ phiếu sẽ bị pha loãng và được điều chỉnh giảm theo tỷ lệ phát hành và giá phát hành tại các thời điểm sau: (i) thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu; (ii) thời điểm thực hiện phát hành cho CBCNV;

- Tại hai thời điểm nói trên, Giá cổ phiếu sẽ bị pha loãng và được điều chỉnh giảm theo công thức sau:

$$PR_t = \text{Giá cổ phiếu (điều chỉnh)} = \frac{PR_{(t-1)} + I_1 * PR}{(1 + I_1)}$$

Trong đó:

PR(t-1): là giá giao dịch của DBC ngày trước của các ngày sau: (i) ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu; (ii) ngày phát hành cho CBCNV;

PR: là giá phát hành thêm cho các đối tượng sau: (i) cho cổ đông hiện hữu, (ii) giá phát hành cho CBCNV.

I₁ : Tỷ lệ vốn tăng được tính theo công thức sau: Số lượng cổ phiếu được phát hành thêm trong đợt phát hành/ Số lượng cổ phiếu trước khi thực hiện đợt phát hành.

Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh trong 2 trường hợp phát hành trên theo tỷ lệ **PR/PR(t-1)**, theo công thức sau:

Giá chuyển đổi điều chỉnh = Giá chuyển đổi đang được áp dụng trước đợt phát hành * PR/PR(t-1)

- Trong khoảng thời gian từ thời điểm phát hành đến khi chuyển đổi, để đảm bảo cho quyền lợi của trái chủ, giá chuyển đổi của trái phiếu sẽ được điều chỉnh tương ứng với tỷ lệ điều chỉnh giá tham chiếu của cổ phiếu DBC trên Sở giao dịch chứng khoán trong các trường hợp tổ chức phát hành:

- ✓ Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu.
- ✓ Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá thấp hơn giá thị trường tại thời điểm phát hành.
- ✓ Trả cổ tức bằng tiền mặt
- ✓ Trả cổ tức bằng cổ phiếu
- ✓ Mọi điều chỉnh giá tham chiếu khác theo quy định của Sở giao dịch thì giá chuyển đổi cũng sẽ được điều chỉnh tương ứng.

	Đơn vị	
Trả cổ tức năm 2010 bằng tiền với tỷ lệ 15%		
Ngày GDKHQ		13-01-2011
Cổ tức (đ/CP)	Đồng	1.500
Giá CP bình quân trước ngày GDKHQ	Đồng	24.000
Giá CP tham chiếu vào ngày GDKHQ	đồng	22.500
Tỷ lệ pha loãng		6,25%
Giá chuyển đổi pha loãng	đồng	16.137

Trả cổ tức năm 2011 bằng tiền với tỷ lệ 20%		
Ngày GDKHQ		16-12-2011
Cổ tức (đ/CP)	đồng	2.000
Giá CP bình quân trước ngày GDKHQ	đồng	15.100
Giá CP tham chiếu vào ngày GDKHQ	đồng	13.100
Tỷ lệ pha loãng		13,245%
Giá chuyển đổi pha loãng	đồng	14.000

(iii) Điều khoản cam kết lợi nhuận sau thuế/1 cổ phiếu bình quân:

DBC cam kết chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế hợp nhất /1 cổ phiếu bình quân (EPS) hàng năm đạt tối thiểu 4.000 đồng/cổ phiếu kể từ năm phát hành trái phiếu chuyển đổi đến năm đáo hạn trái phiếu với:

- ✓ Lợi nhuận sau thuế là chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế hợp nhất tại Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán thời điểm 31 tháng 12 hàng năm của DBC.
- ✓ Số lượng cổ phiếu lưu hành là số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong năm.

Trong trường hợp $0 < \text{EPS} < 4.000$ đồng/cổ phiếu kể từ năm phát hành trái phiếu chuyển đổi đến năm đáo hạn trái phiếu, giá chuyển đổi của trái phiếu sẽ được điều chỉnh theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ giảm EPS so với EPS cam kết. Công thức như sau:

Giá chuyển đổi = Giá chuyển đổi đang được áp dụng trước đó * $\text{EPS} / 4.000$

Trong trường hợp $\text{EPS} \leq 0$ đồng/cổ phiếu kể từ năm phát hành trái phiếu chuyển đổi đến năm đáo hạn trái phiếu, nhà đầu tư có quyền không thực hiện chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi một phần trái phiếu hoặc toàn bộ trái phiếu tại thời điểm đáo hạn. Công ty có trách nhiệm hoàn trả lại gốc trái phiếu không thực hiện chuyển đổi bằng tiền mặt.

Tuy nhiên, tại Ngày chuyển đổi Đợt 1/2012 nêu trên, Công ty chỉ thực hiện được Báo cáo tài chính hợp nhất tại ngày 31/12/2011, chỉ số Lợi nhuận sau thuế/1 cổ phiếu bình quân (EPS) là 5.000 đồng/cổ phiếu.

Công ty cam kết lợi nhuận sau thuế hợp nhất/1 cổ phiếu bình quân (EPS) theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2011 của Công ty đạt tối thiểu 4.000 đồng/cổ phiếu. EPS theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2011 được kiểm toán sẽ được Công ty công bố theo đúng các quy định về công bố thông tin.

Để đảm bảo quyền lợi của Trái chủ, Công ty cam kết hoàn trả bằng tiền cho các Trái chủ phần chênh lệch giảm trong trường hợp EPS trong Báo cáo tài chính đã kiểm toán nhỏ hơn 4.000 đồng/cổ phiếu.

- Giá chuyển đổi tại thời điểm chuyển đổi Đợt 1/2012: **14.000 đồng/cổ phiếu.**

Với các thông tin về việc xác định giá chuyển đổi nêu trên, Trái chủ có quyền quyết định thực hiện quyền chuyển đổi hoặc không chuyển đổi sao cho có lợi nhất cho mỗi Trái chủ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(iv) Nguyên tắc làm tròn số cổ phần được chuyển đổi và số lượng cổ phần được chuyển đổi.

- Khi tính số cổ phần mà người sở hữu trái phiếu được chuyển đổi, nếu ra kết quả là số lẻ thập phân thì sẽ được làm tròn theo nguyên tắc bỏ đi phần số lẻ thập phân. Ví dụ: số cổ phần chuyển đổi tính ra là 658.986,7 cổ phần thì sẽ được làm tròn thành 658.986 cổ phần.

- Quyền chuyển đổi: 50% vào ngày tròn năm thứ nhất của ngày phát hành và 50% vào ngày tròn năm thứ hai. Tuy nhiên nhà đầu tư có thể không thực hiện hoặc thực hiện chuyển đổi một phần. Phần trái phiếu chuyển đổi chưa thực hiện chuyển đổi vào ngày tròn năm thứ nhất của ngày phát hành hàng năm sẽ tiếp tục được quyền chuyển đổi vào ngày tròn năm thứ hai. Phần trái phiếu không thực hiện chuyển đổi vào ngày tròn năm thứ hai sẽ được Công ty thanh toán bằng tiền mặt. Việc thực hiện quyền chuyển đổi sẽ thuộc về trái chủ.

12. Số lượng cổ phiếu được chuyển đổi dự kiến:

Số cổ phiếu được chuyển đổi tối đa dự kiến là: **9.088.093 cổ phiếu.**

Số lượng cổ phiếu thực tế được phép chuyển đổi sẽ thay đổi theo danh sách trái chủ sau thời hạn của ngày đăng ký chuyển đổi/không chuyển đổi nêu trên.

Điều 2: TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CHỈNH SỬA ĐIỀU LỆ

- Tăng vốn điều lệ Công ty cổ phần tập đoàn Dabaco Việt Nam tương ứng với số cổ phiếu mới được chuyển đổi.

- Cập nhật nội dung Điều 5 của Điều lệ Công ty cổ phần tập đoàn Dabaco Việt Nam để phản ánh đúng mức vốn điều lệ mới.

Điều 3: THÔNG QUA VIỆC BAN HÀNH QUY CHẾ TRẢ TRÁI TỨC, GỐC TRÁI PHIẾU VÀ CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU DBCCB2011

- Ban hành kèm theo Nghị quyết này “Quy chế trả Trái tức, gốc Trái phiếu và chuyển đổi Trái phiếu DBCCB2011”.

Điều 4: HIỆU LỰC CỦA NGHỊ QUYẾT

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị chỉ đạo các cá nhân, bộ phận có liên quan triển khai thực hiện theo đúng các nội dung được Hội đồng quản trị thông qua nêu trên.

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT;
- BKS, BTGD;
- Lưu VPHĐQT.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Nguyễn Như So